

-:-
Bản án số: 91/2018/HSST
Ngày 24 /7 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hạ

2. Ông Trần Minh Hà

*Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Kiểm sát viên.*

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2018/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2018/QĐXXST - HS ngày 21/6/2018, quyết định hoãn phiên tòa số 14/2018/HSST – QĐ ngày 09/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Minh K**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: xx/x/xxxx, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ N, khu BA, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lóp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ tên bố: Vũ Đình C - Sinh năm xxxx; Họ tên mẹ: Đào Thị N - Sinh năm 1966; Chưa có vợ;

Tiền án: Ngày xx/x/xxxx, bị Tòa án nhân dân thành phố C, xử phạt 27 tháng tù, về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; ngày xx/x/xxx chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương.

Tiền sự: không;

Nhân thân: Năm 2003, đi cơ sở giáo dưỡng tại Y, Ninh Bình.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” hiện tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Anh Vũ Ngọc Tr – sinh năm xxxx

Trú tại: Tổ M, khu B, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt)

2. Anh Bùi Quang C – sinh năm xxxx

Trú tại: Tổ M, khu N, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Anh Nguyễn Trọng Đ – sinh năm xxxx

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Đào Thị N – sinh năm xxxx

Trú tại: Tổ N, khu BA, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Anh Đinh Trọng N, sinh năm xxxx - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ 22 giờ đến 23 giờ ngày 25/01/2018, tại phường M, thành phố C, Vũ Minh K và Tô Quang T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI N100”, loại 12V-100HA, của anh Vũ Quang C và tiếp tục có hành vi tháo đai bảo vệ để lấy 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu DELKOR NX120-7MF 12V, của anh Vũ Ngọc T, thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 14/3/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố C, kết luận: 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI N100”, loại 12V-100HA, trị giá 1.800.000 đồng; 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu DELKOR NX120-7MF 12V, tổng trị giá 3.060.000 đồng.

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa, Vũ Minh K khai nhận:

Bị cáo và Tô Quang T là bạn chơi với nhau, khoảng 20 giờ ngày 25/01/2018, bị cáo mang theo 01 chiếc cờ lê phi 10, 01 chiếc cờ lê phi 13, 01 chiếc cờ lê phi 17, 01 đèn pin, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát (BKS) 30H8-xxxx đi đến nhà T tại tổ S, khu T1, phường C chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo rủ T đi trộm cắp tài sản, bị cáo và T thống nhất đi vào phường M, thành phố C, trộm cắp bình ắc quy của xe ô tô đỗ ngoài đường, mang bán lấy tiền mua ma túy để sử dụng, T đồng ý. Bị cáo và T bàn bạc với nhau, nếu phát hiện xe ô tô tải đỗ ngoài đường, không có người trông coi, thì bị cáo sẽ là người vào trộm cắp bình ắc quy, còn T sẽ ngồi trên xe cảnh giới, nếu phát hiện có người thì tri hô để bị cáo cùng T bỏ chạy. Sau đó, bị cáo đã điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực tổ M, khu N, phường M, phát hiện xe ô tô tải màu xanh BKS 34M-xxxx đỗ ở trên vỉa hè, ngay trước cửa nhà, không có người trông coi. Bị cáo dừng xe, đi đến chỗ để bình ắc quy của xe ô tô và dùng cờ lê tháo bình ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI N100”, còn T thì ngồi trên xe mô tô để cảnh giới. Sau khi tháo xong, bị cáo bê chiếc ắc quy để lên phía trước của xe mô tô, rồi chở T đi trộm cắp tiếp.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo và T đi đến khu vực tổ S, khu T, phường M, phát hiện thấy hiệu rửa xe bên đường có chiếc xe ô tô tải BKS 89C-xxx.xx,

không có người trông coi, thấy vậy, bị cáo và T đã mang chiếc bình ắc quy trên xe mô tô, để vào trước cửa một ngôi nhà không có người ở, cách hiệu rửa xe khoảng 30m để cất giấu. Sau đó, cả hai cùng quay lại hiệu rửa xe, T vẫn ngồi trên xe mô tô để canh giới, còn bị cáo mang theo đèn pin và 03 chiếc cờ lê đến xe ô tô, dùng cờ lê tháo các ốc vít gắn ở đai bảo vệ hai bình ắc quy nhãn hiệu DELKOR NX120-7MF 12V, bị cáo vặn ốc vít ở hai đầu bọp hai bên ra, thì thấy có hai chiếc bình ắc quy, đúng lúc này thì bị anh Tr từ trong nhà chạy ra, trên tay cầm con dao dài khoảng 40cm và hô “trộm”. Bị cáo bỏ chạy đến chỗ T, nhảy lên xe máy để T điều khiển bỏ chạy theo hướng ngã ba giao cắt quốc lộ 18A. Khi đi được một đoạn khoảng 300m, thấy không có ai đuổi theo, nên bị cáo bảo T dừng xe và xuống đợi. Bị cáo điều khiển xe mô tô quay lại lấy chiếc bình ắc quy cất giấu, khi quay lại gần điểm rửa xe, thấy có đông người đứng đó, bị cáo nói “Nhà em cũng vừa bị mất một cái bình ắc quy màu trắng, nhà anh cũng bị mất à” sau đó, bị cáo điều khiển xe đi về hướng phường M, rồi lại vòng xe lại, thấy nhóm người đó không để ý, bị cáo đỗ xe, vào trước cửa ngôi nhà hoang, bê chiếc bình ắc quy ra, để lên phía trước của xe mô tô chờ đi, thì bị nhóm người đó phát hiện (sau này bị cáo mới biết đó là các anh Tr, Đ và Đinh Trọng N, trú tại tổ M, khu M3, phường M). Bị cáo hô lên “A, tìm thấy rồi” thì anh N nói “Mang vào đây xem nào” ngay lúc đó, bị cáo tăng ga bỏ chạy, bị cáo quay lại nhìn phía sau, thấy anh N điều khiển xe mô tô YAMAHA Novo BKS 14K1-xxxxx chở anh Tr đuổi theo bị cáo cách khoảng 100m. Bị cáo đi đến chỗ T đứng đợi, đón T rồi bỏ đi theo hướng về trung tâm Cẩm Phả. Khi bị cáo đi đến đoạn đường thuộc tổ T, khu T, phường M, thì bị anh N và anh Tr đuổi kịp. Anh N dùng chân đạp vào xe mô tô của bị cáo, làm xe bị đổ, bị cáo và T ngã ra đường. Anh N dùng tay, chân đánh bị cáo, còn anh Tr cầm dao mang theo, chém một nhát vào lưng bị cáo. Sau đó, anh Tr gọi điện thoại trình báo Công an phường M.

Bị cáo thừa nhận, bị cáo là người chuẩn bị cờ lê, đèn pin, là người khởi xướng, rủ T đi trộm cắp tài sản, chiếc xe máy biển kiểm soát (BKS) 30H8-xxxx là của bà Đào Thị N, khi bị cáo mượn xe, bị cáo nói mượn để đi chơi, bà N không biết bị cáo dùng vào việc trộm cắp tài sản, thừa nhận đã được cơ quan điều tra tiến hành cho xác định địa điểm, thực nghiệm điều tra về hành vi trộm cắp của mình, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện và đúng người, đúng tội, không oan.

Ngoài ra bị cáo còn khai nhận: Sau khi bị đổ xe, bị cáo bị anh Tr dùng dao chém một nhát vào lưng, gây thương tích, tổn hại sức khỏe cho bị cáo 10%, anh Tr đã bồi thường cho bị cáo số tiền 30.000.000đ. Bị cáo đã rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi gây thương tích của anh Tr, và không yêu cầu anh Tr phải bồi thường thêm cho bị cáo bất cứ khoản tiền nào khác.

Tại cơ quan điều tra, người bị hại anh Vũ Ngọc Tr, anh Bùi Quang C có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo Vũ Minh K, về việc anh Bùi Quang C là chủ ô

tô tải màu xanh BKS 34M-xxxx, bị mất 01 bình ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI N100” và anh Vũ Ngọc Tr là chủ hiệu rửa xe, trông giữ xe ô tô tải BKS 89C-xxx.xx, đã phát hiện hành vi trộm cắp hai bình ắc quy nhãn hiệu DELKOR NX120-7MF 12V của bị cáo. Hiện tại, cơ quan điều tra đã trao trả đầy đủ tài sản bị trộm cắp cho các anh, các anh Tr, C không có yêu cầu hoặc ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Trọng Đ là chủ xe ô tô tải BKS 89C-xxx.xx, có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, về việc chiếc xe của anh để tại hiệu rửa xe của anh Tr, bị người khác vào trộm cắp hai chiếc bình ắc quy, và bị anh Tr phát hiện, được chứng kiến một người thanh niên (sau này anh biết là bị cáo K) bê một chiếc bình ắc quy màu trắng từ quán nước gần hiệu rửa xe lên xe mô tô và bỏ chạy, anh cũng nhìn thấy N và Tr đuổi theo bị cáo K, anh cũng khẳng định, chính anh là người vặn lại các ốc vít gắn ở đai bảo vệ hai bình ắc quy nhãn hiệu DELKOR NX120-7MF 12V, các ốc vít ở hai đầu bọp hai bình ắc quy, mà trước đó đã bị bị cáo K vặn ra, do tài sản của anh không bị mất, chưa xảy ra thiệt hại gì, vì vậy, anh không có yêu cầu hoặc có ý kiến gì khác.

Chị Đào Thị N có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, về việc ngày 25/01/2018, bị cáo có hỏi mượn của chị một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát (BKS) 30H8-xxxx, khi mượn xe, bị cáo nói với chị là để đi chơi, chị không biết bị cáo dùng xe để đi trộm cắp tài sản, đến nay chị đã được cơ quan điều tra trả lại đầy đủ chiếc xe nêu trên, chị không có yêu cầu hoặc ý kiến gì khác

Người làm chứng anh Đinh Trọng N, tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, về việc anh được chứng kiến chiếc xe ô tô tải BKS 89C-xxx.xx bị tháo tung các ốc vít tại đai bảo vệ và các ốc vít ở hai đầu bọp hai bình ắc quy, chứng kiến một người thanh niên (sau này anh biết là bị cáo K) bê một chiếc bình ắc quy màu trắng từ quán nước gần hiệu rửa xe lên xe mô tô và bỏ chạy, anh khẳng định, chính anh là người đã điều khiển xe mô tô chở theo anh Tr đuổi theo bị cáo, khi đuổi kịp, thì anh đã đạp đổ xe của bị cáo, sau đó cùng với anh Tr đánh và bắt giữ bị cáo cùng một người thanh niên khác giao cho cơ quan Công an.

Tại bản cáo trạng số 87/CT - VKSCP ngày 05/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Vũ Minh K về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ nguyên quyết định truy tố Vũ Minh K theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Vũ Minh K từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh K không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Vũ Minh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bị cáo đã dùng thủ đoạn lợi dụng đêm tối, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, việc bị cáo không lấy được 02 chiếc bình ắc quy, nhãn hiệu DELKOR NX120-7MF 12V, trên chiếc xe ô tô tải BKS 89C- xxx.xx, do bị phát hiện là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 22 giờ đến 23 giờ ngày 25/01/2018, tại phường M, thành phố C, bị cáo Vũ Minh K và Tô Quang T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu “DONGNAI N100”, loại 12V-100HA, trị giá 1.800.000 đồng của anh Vũ Quang C và tiếp tục có hành vi tháo đai bảo vệ để lấy 02 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu DELKOR NX120-7MF 12V, của anh Vũ Ngọc Tr, trị giá 3.060.000 đồng, thì bị phát hiện bắt giữ.

Bị cáo Vũ Minh K có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:... ”.

[3] Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vũ Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được các quy định của pháp luật về quyền sở hữu về tài sản của người khác, nhưng do lười lao động, đua đòi dẫn đến nghiện ma túy, coi thường pháp luật, vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân dẫn đến phạm tội, vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo từng bị phạt tù về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; ngày 21/8/2016 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi phạm tội của bị cáo trên thực tế đã được ngăn chặn, thu hồi tài sản, nên chưa gây ra thiệt hại, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc đèn pin bị thu giữ là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời, thu hồi tài sản, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331 bộ luật tố tụng hình sự.

[11] - Đối với bị can Tô Quang T hiện đã bỏ trốn khỏi gia đình và địa phương. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị can, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

- Đối với Vũ Ngọc Tr và Đinh Trọng N đã có hành vi dùng dao chém và dùng tay chân đánh Vũ Minh K gây thương tích tổn hại 10% sức khỏe, nhưng do K đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, nên Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Tr và N, vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

- Chiếc xe mô tô Honda Wave, BKS 30H8-xxxx xác định chủ sở hữu là của bà Đào Thị N. Bà N không biết K sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho bà N. Cơ quan điều tra cũng đã trả lại chiếc xe mô tô YAMAHA NOVO BKS 14K1-xxxxx cho anh Đinh Trọng N, vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: **Vũ Minh K** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: **Vũ Minh K** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 127 ngày 25 /6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Minh K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Minh K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Vũ Ngọc Tr, anh Bùi Quang C; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C;
- CQCSĐT, THAHS Công an TP C;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo, Bị hại, Người liên quan, THA;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Hồng Ninh

